

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI THÀNH,
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 140 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ vào biên bản đối thoại ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hành chính thụ lý số 04/2017/TLST-HC ngày 24/4/2017. Giữa :

Người khởi kiện: Ông Bùi Văn N – sinh năm 1966 ; Địa chỉ: xóm Tra, Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình.

Người bị kiện: Chủ tịch UBND huyện Đà B , tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện Đà B : Ông Xa Đức H – Phó chủ tịch UBND huyện Đà Bắc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn I ; Địa chỉ: xóm Tra, Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình.

XÉT THẤY:

Những nội dung các đương sự thống nhất được với nhau ghi trong biên bản đối thoại về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thống nhất giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Người bị kiện - Ủy ban nhân dân huyện Đà B đã ban hành quyết định hành chính số 3372/QĐUB ngày 27 tháng 9 năm 2017 về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho hộ ông Bùi Văn N và quyết định hành chính số 3373/QĐUB ngày 27 tháng 9 năm 2017 về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho hộ ông Bùi Văn I, thay thế, hủy bỏ quyết định hành chính bị khởi kiện . Người khởi kiện đã nộp cho Tòa án văn bản rút đơn khởi kiện;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án về kết quả đối thoại thành và người bị kiện đã ban hành quyết định hành chính mới, không có đương

sự nào có ý kiến phản đối.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả đối thoại thành của các đương sự;

Người khởi kiện: Ông Bùi Văn N; Địa chỉ: xóm Tra, Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình.

Người bị kiện: Chủ tịch UBND huyện Đà B , tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn I ; Địa chỉ: xóm Tra, Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình.

2. Sự thống nhất của các đương sự cụ thể như sau:

* Về diện tích đất:

Phần diện tích đất hộ ông Bùi Văn N được sử dụng là 10.179,7 m².

Phần diện tích đất hộ ông Bùi Văn I được sử dụng là 10.194,4 m² .

Căn cứ theo biên bản làm việc ngày 13/9/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Toàn Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình và mảnh trích đo địa chính số 276 – 2017 hệ tọa độ VN 2000, xóm Tra – tờ số 1 của Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc.

* Về tiền:

Tiền bồi thường đợt 1: Anh I được sử dụng. Anh I phải trả cho anh Ngô 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng chẵn).

Tiền bồi thường đợt 2: Anh N sử dụng toàn bộ.

Việc thi hành khoản tiền theo quy định của luật Thi hành án dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành không nộp đủ số tiền đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án tương ứng số tiền chậm trả.

3. Đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 04/2017/TLST-HC ngày 24/4/2017.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 26, Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Ông Bùi Văn N phải chịu 75.000đ tiền án phí hành sơ thẩm và 875.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 05132 ngày 12/4/2017. Ông Bùi Văn N còn phải nộp 650.000đ.

Ủy ban nhân dân huyện Đà B phải chịu 75.000đ tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Bùi Văn I phải nộp 875.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bạch Thị Hồng Hoa